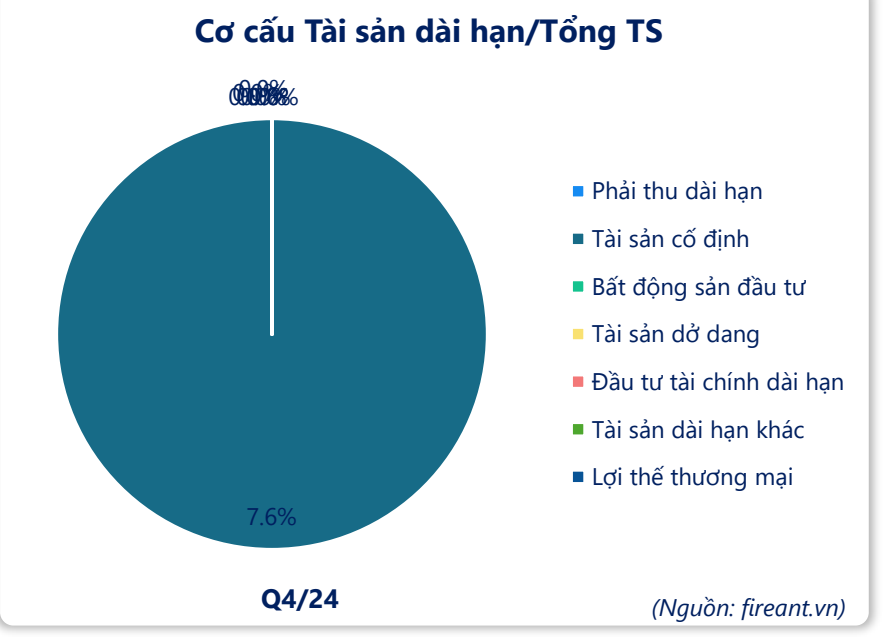
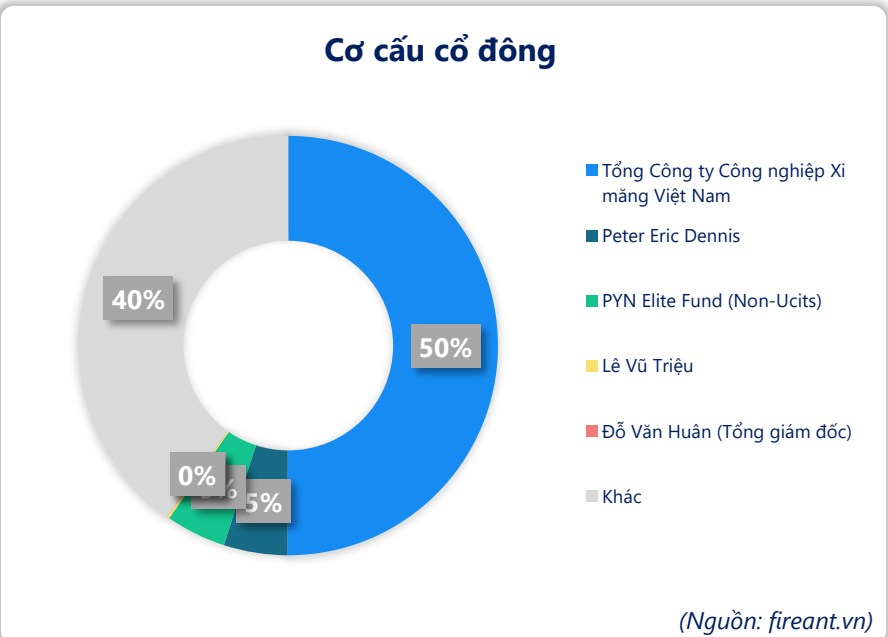
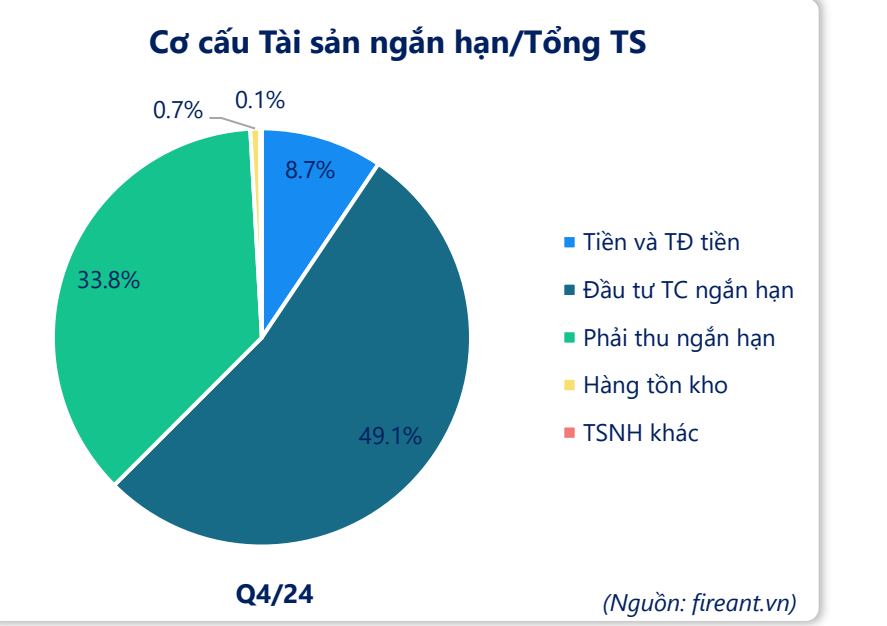
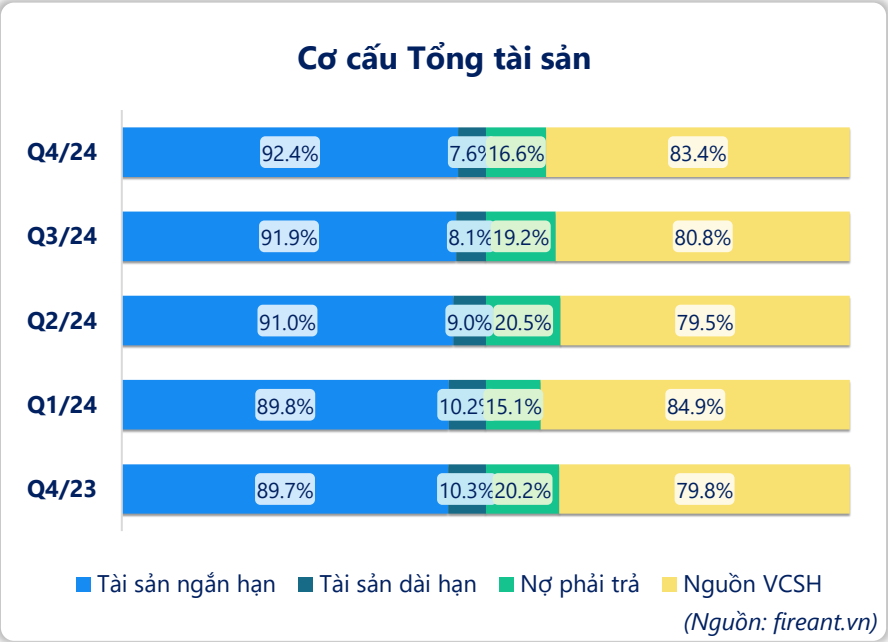
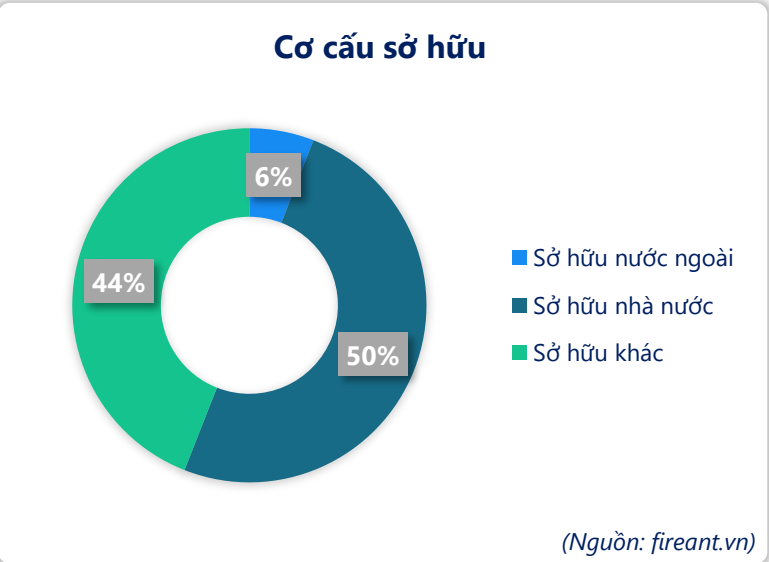
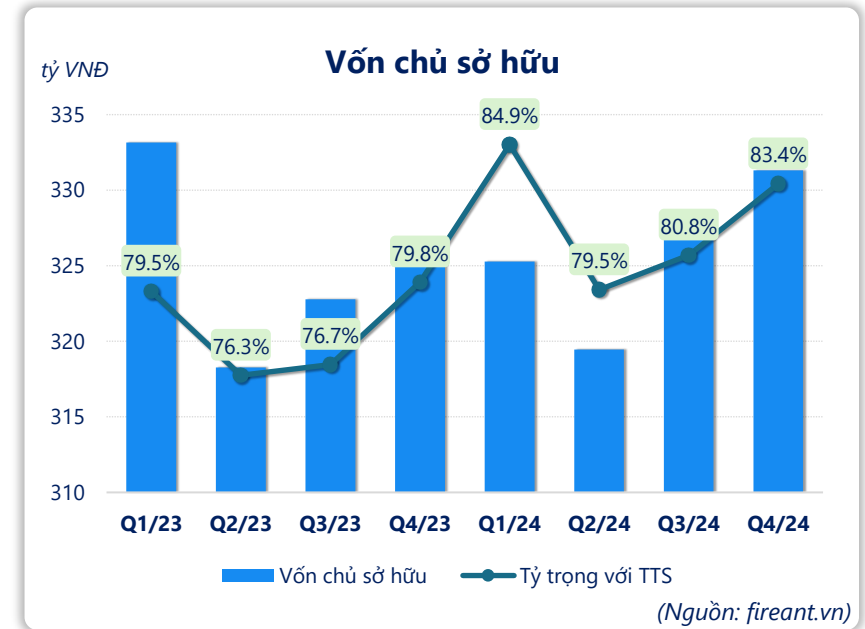
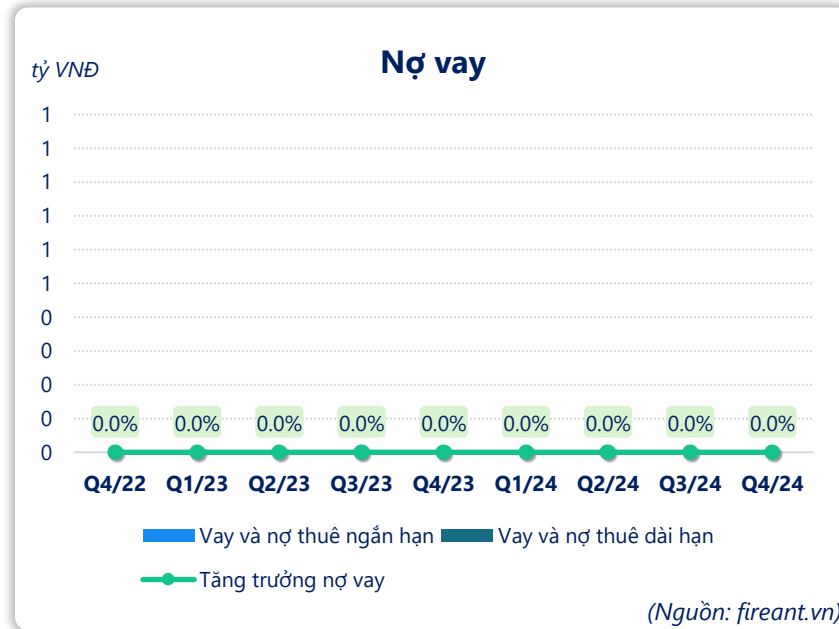
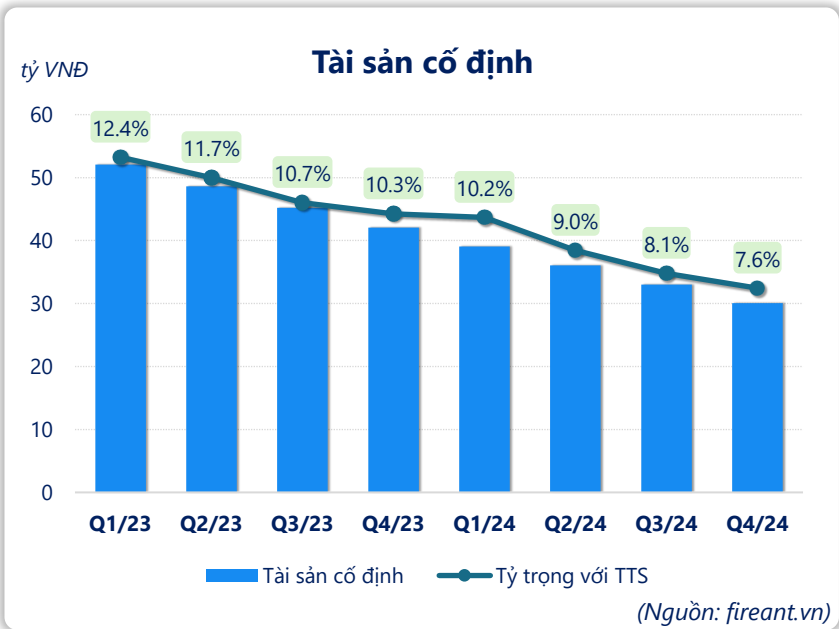
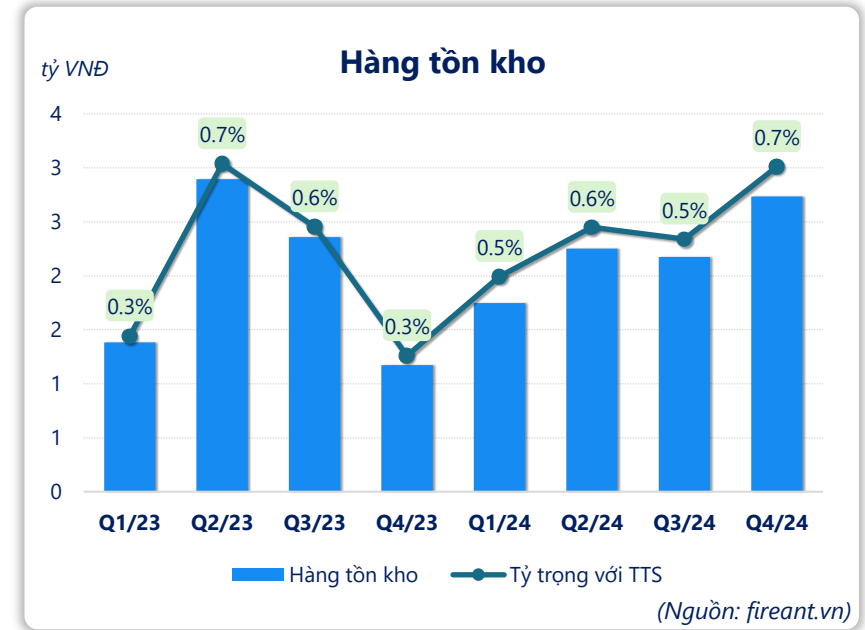
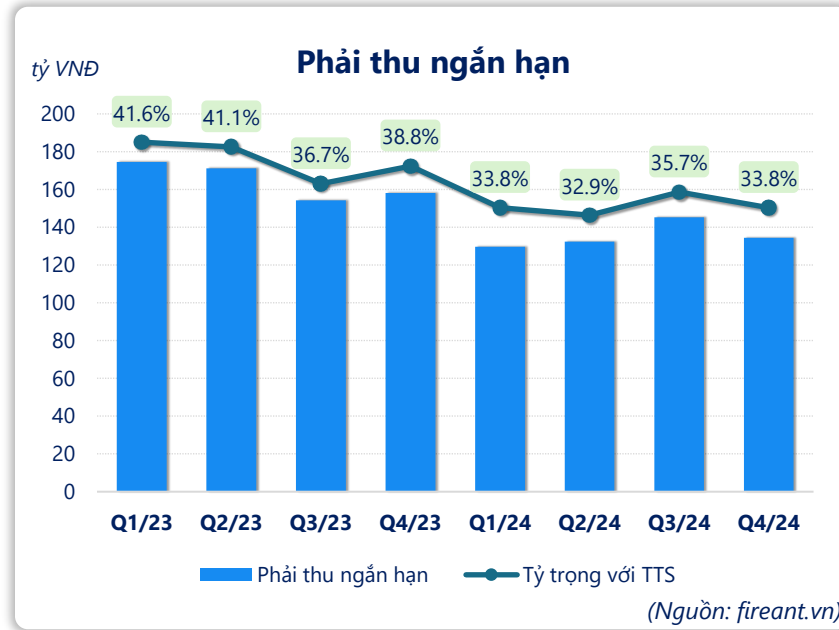
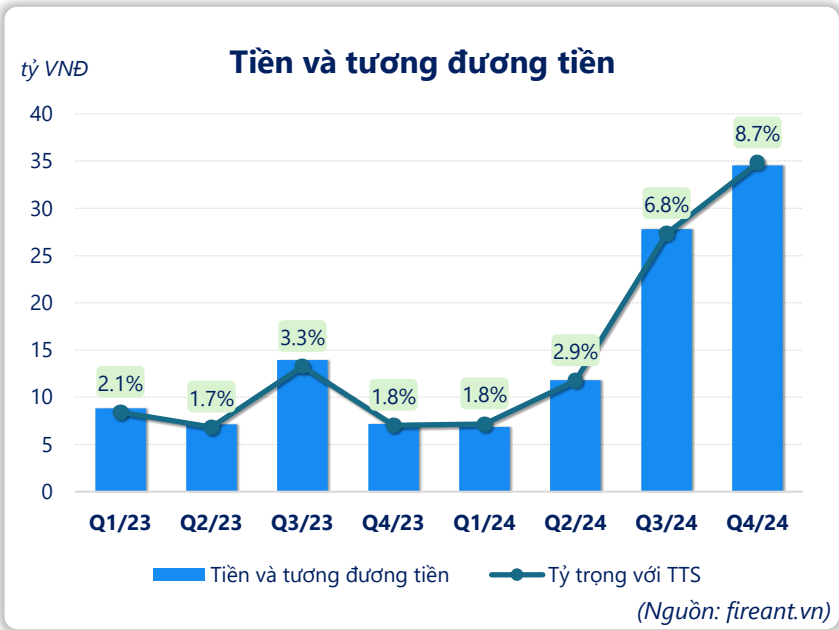
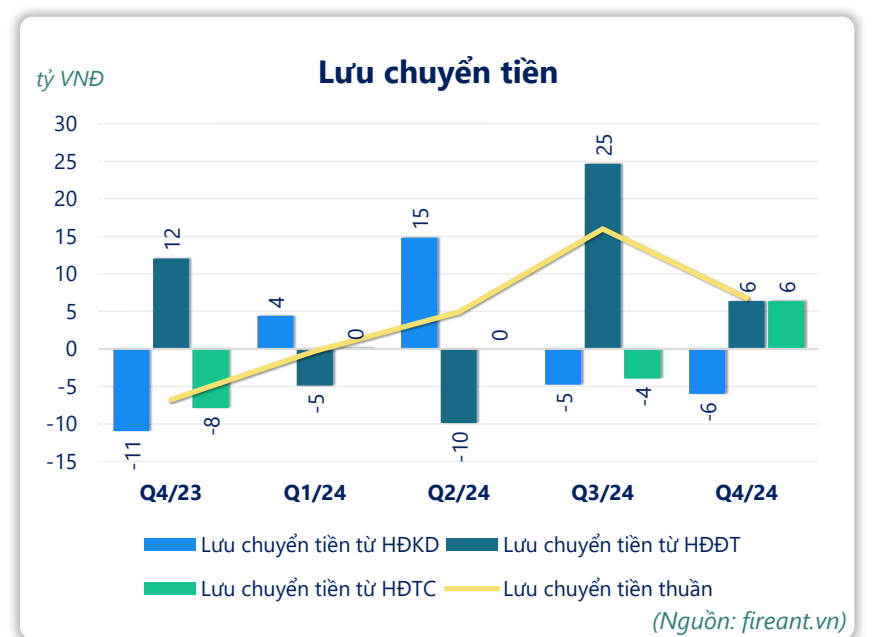
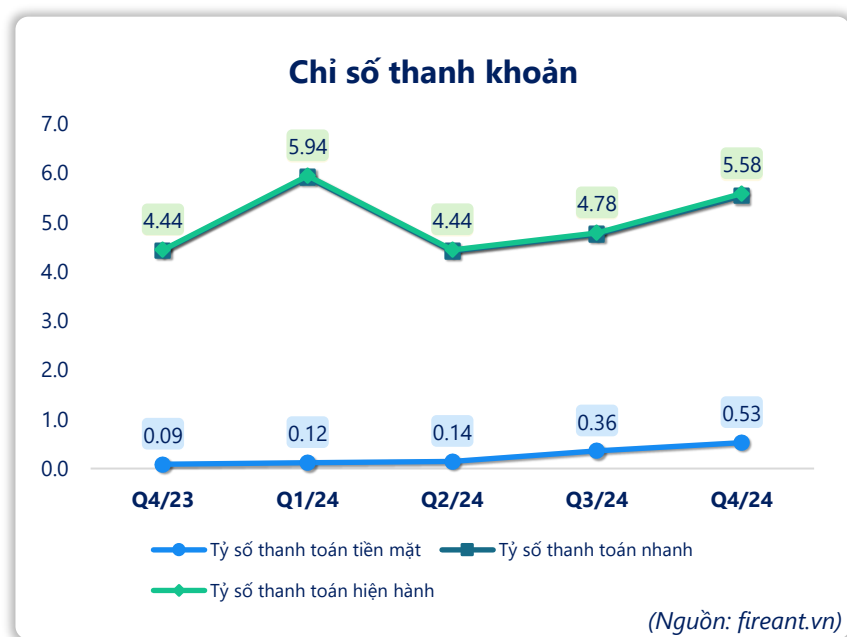
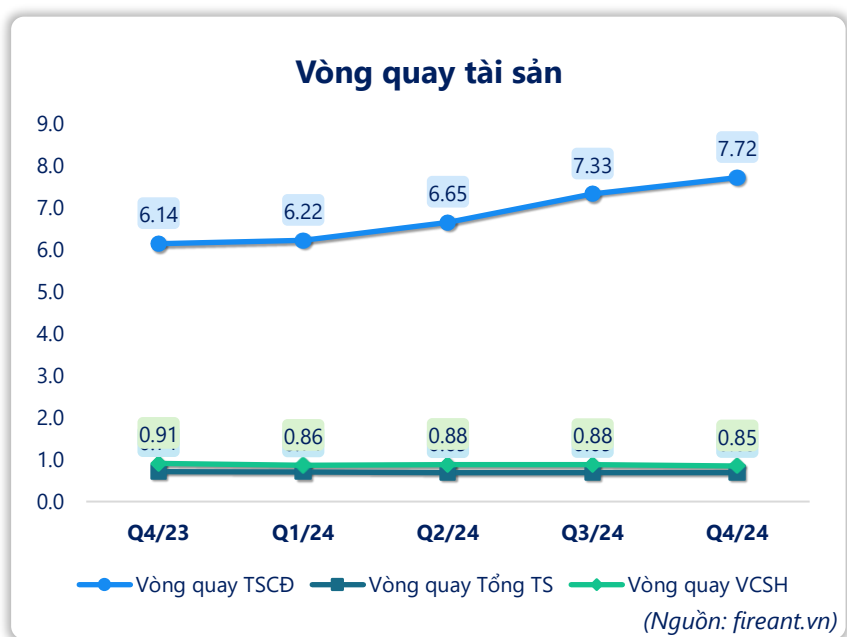
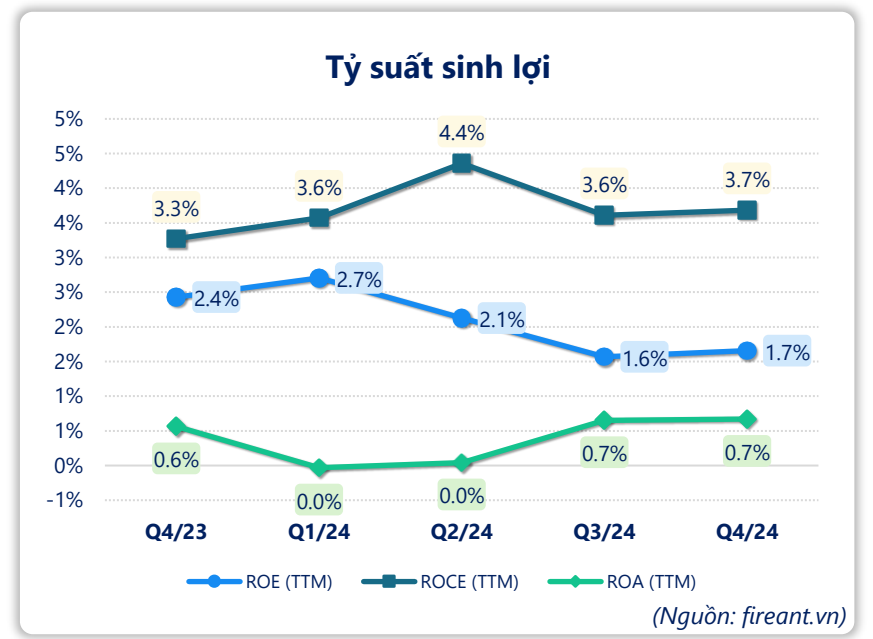
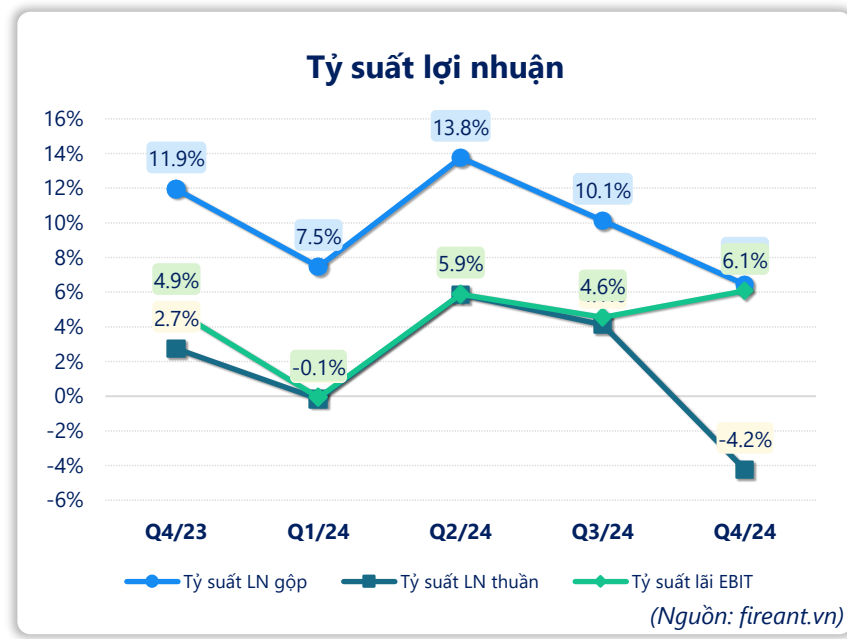
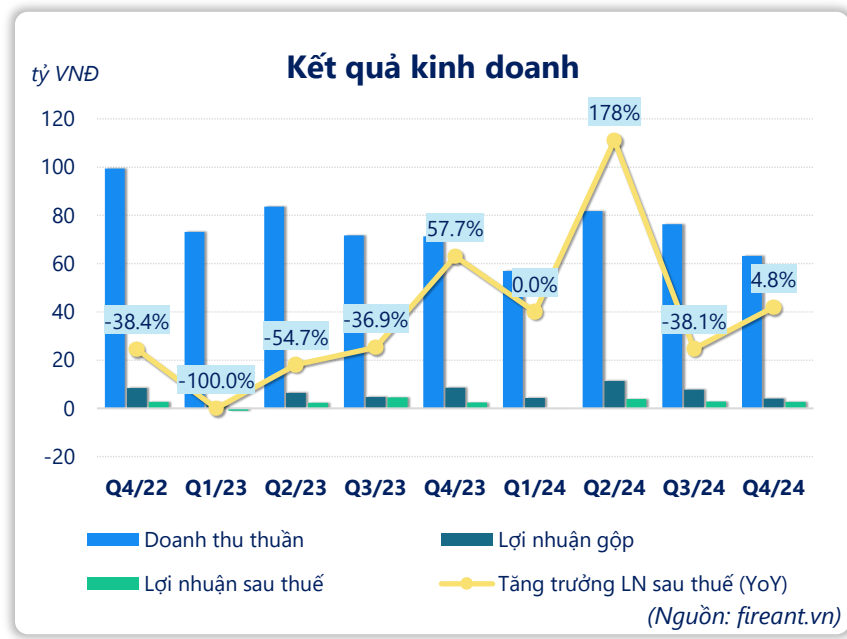


Thông tin giao dịch		31/12/2024
Giá hiện tại (VNĐ)		9,500
Cao nhất 52 tuần (VNĐ)		9,990
Thấp nhất 52 tuần (VNĐ)		8,072
SL cổ phiếu LH		13,104,000
KLGD BQ 20 phiên (CP)		2,290
% sở hữu nước ngoài		5.9%
Vốn điều lệ (tỷ VNĐ)		
Vốn hóa (tỷ VNĐ)		124
P/E		22.9
EPS		415

	YTD	1T	3T	6T
HTV		3.1%	-3.1%	4.4%
VNINDEX		2.1%	-0.2%	-1.3%







CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tỷ VNĐ)	Tại ngày 31/12/2024	Tại ngày 31/12/2023	Thay đổi
Tổng tài sản	397	408	-2.6%
Tài sản ngắn hạn	367	365	0.4%
Tiền và tương đương tiền	34.5	7.16	382%
Đầu tư tài chính ngắn hạn	195	199	-2.1%
Phải thu ngắn hạn	134	158	-15.0%
Hàng tồn kho	2.73	1.17	133%
Tài sản ngắn hạn khác	0.54	0.01	6858%
Tài sản dài hạn	30.1	42.1	-28.5%
Phải thu dài hạn	0	0	
Tài sản cố định	30.1	42.1	-28.5%
Bất động sản đầu tư	0	0	
Tài sản dở dang	0	0	
Đầu tư tài chính dài hạn	0	0	
Tài sản dài hạn khác	0	0	
Lợi thế thương mại	0	0	
Nợ phải trả	65.8	82.3	-20.1%
Nợ ngắn hạn	65.8	82.3	-20.1%
Vay và nợ thuê ngắn hạn	0	0	
Phải trả người bán ngắn hạn	45.9	49.9	-7.9%
Nợ dài hạn	0	0	
Vay và nợ thuê dài hạn	0	0	
Nguồn vốn chủ sở hữu	331	325	1.9%
Vốn chủ sở hữu	331	325	1.9%
Vốn điều lệ	131	131	0.0%
Kinh phí và quỹ khác	0	0	

(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/23	Q1/24	Q2/24	Q3/24	Q4/24
Doanh thu thuần	71.3	56.9	81.8	76.4	63.2
Giá vốn hàng bán	62.8	52.7	70.6	68.6	59.1
Lợi nhuận gộp	8.52	4.25	11.3	7.73	4.07
Doanh thu HĐTC	3.32	2.79	2.34	2.52	2.27
Chi phí TC	0	0	0	0	0
Chi phí lãi vay	0	0	0	0	0
LN trong công ty LKLD	0	0	0	0	0
Chi phí bán hàng	0	0	0	0	0
Chi phí QLDN	9.88	7.13	8.80	7.11	9.02
LN thuần từ HĐKD	1.96	-0.09	4.80	3.15	-2.68
Lợi nhuận khác	1.55	0.05	0.01	0.33	6.52
LN trước thuế	3.51	-0.04	4.81	3.48	3.84
Lợi nhuận sau thuế	2.42	-0.08	3.89	2.78	2.70
LNST của CĐ cty mẹ	2.37	-0.12	0.17	2.70	2.70

(Nguồn: fireant.vn)

LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ (tỷ VNĐ)	Q4/23	Q1/24	Q2/24	Q3/24	Q4/24
Lưu chuyển tiền từ HĐKD	-10.9	4.42	14.8	-4.74	-5.99
Lưu chuyển tiền từ HĐĐT	12.0	-4.87	-9.87	24.7	6.37
Lưu chuyển tiền từ HĐTC	-7.86	0.16	0	-3.93	6.38
Tiền đầu kỳ	13.9	7.16	6.87	11.8	27.8
Lưu chuyển tiền thuần	-6.77	-0.29	4.93	16.0	6.76
Ảnh hưởng tỷ giá	0	0	0	0	0
Tiền cuối kỳ	7.16	6.87	11.8	27.8	34.5

(Nguồn: fireant.vn)